

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch
tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể kinh tế- xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKH ngày 07/02/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể kinh tế- xã hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 94/TTr-SVHTTDL ngày 14/02/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. Quan điểm phát triển:

- Phát triển du lịch phải đảm bảo tính xã hội hoá cao, đảm bảo sự hài hoà giữa lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội, giảm dần sự chênh lệch giữa các vùng miền của tỉnh;

- Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hoá sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hoá cao, đảm bảo yêu cầu:

+ Phát triển du lịch Bình Phước phải gắn với khu vực Đông Nam bộ, Nam Trung bộ và Nam bộ, khu vực Tây Nguyên;

+ Các định hướng phát triển du lịch của tỉnh phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước và quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam....;

+ Phát triển du lịch phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các ngành liên quan, đặc biệt là ngành giao thông, các ngành dịch vụ và các hoạt động văn hoá, thể thao...;

+ Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch, để du lịch giữ vị trí quan trọng trong nền kinh tế địa phương.

II. Định hướng phát triển đến năm 2020

1. Định hướng về các chỉ tiêu phát triển: Đến năm 2020, tổng số khách du lịch đạt hơn 423.000 lượt, trong đó khách quốc tế đạt 65.000 lượt và khách nội địa đạt 358.000 lượt. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2020 đạt 10,39%/năm (tổng số khách), 13,18%/năm (khách quốc tế) và 9,93%/năm (khách nội địa).

2. Định hướng thị trường khách du lịch:

a) Thị trường quốc tế:

- Thị trường Campuchia, Lào, Thái Lan, Myanma.

- Thị trường Mỹ.

- Thị trường Châu Âu (đặc biệt là thị trường Pháp).

b) Thị trường khách trong nước:

- Thị trường Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam bộ.

- Thị trường khu vực Tây Nguyên.

- Thị trường nội tỉnh.

3. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch:

- Du lịch sinh thái.

- Du lịch văn hóa.

- Du lịch thương mại cửa khẩu.

- Du lịch cuối tuần.

- Du lịch nghỉ dưỡng.

- Du lịch Caravan.

- Du lịch tâm linh.

- Du lịch mạo hiểm.

4. Tổ chức không gian phát triển du lịch: Theo 3 hướng chính:

- Hướng phát triển theo quốc lộ 14 với Đồng Xoài là trung tâm động lực phát triển, kết nối với các điểm du lịch sóc Bombo, trảng cỏ Bàu Lạch, Vườn Quốc gia Tây Cát Tiên.

- Hướng phát triển theo quốc lộ 13 với cửa khẩu quốc tế Hoa Lư là cửa ngõ đón khách trong, ngoài nước và khu vực Lộc Ninh (thị trấn Lộc Ninh) là trung tâm động lực phát triển cùng với thị xã Bình Long là trung tâm dịch vụ du lịch.

- Hướng phát triển theo tỉnh lộ 741 là hướng phát triển tạo khả năng kết nối giữa khu vực Đồng Xoài với khu vực Thác Mơ, núi Bà Rá, Vườn Quốc gia Bù Gia Mập. Theo hướng này trung tâm động lực sẽ là khu vực Thác Mơ - Bà Rá.

5. Định hướng đầu tư phát triển du lịch

5.1. Các lĩnh vực ưu tiên đầu tư:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch.

- Đầu tư phát triển hệ thống cơ sở lưu trú và công trình phục vụ du lịch.
- Đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch mới và các cơ sở vui chơi giải trí.
- Đầu tư tu bổ, tôn tạo và bảo vệ các di tích văn hoá - lịch sử và khôi phục phát triển các lễ hội truyền thống phục vụ du lịch.

5.2. Các hoạt động đầu tư ưu tiên:

* Giai đoạn 1- từ năm 2010 đến năm 2015

- Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung bao gồm: giao thông đến các khu điểm du lịch, hệ thống cấp điện, cấp nước, hệ thống thông tin liên lạc ở các khu, điểm du lịch trọng điểm.

- Cụm du lịch trung tâm: Đầu tư các khu vui chơi giải trí, ở cụm du lịch trung tâm du lịch Đồng Xoài và phụ cận.

- Cụm du lịch Tây Bắc: Đầu tư nâng cấp hệ thống dịch vụ hỗ trợ để khai thác các điểm du lịch tham quan di tích lịch sử cách mạng.

- Cụm du lịch Đông Bắc: Đầu tư nâng cấp các dịch vụ du lịch ở khu vực Thác Mơ - Bà Rá.

- Thực hiện các chương trình nâng cao hiệu quả bộ máy quản lý du lịch của tỉnh.

- Đầu tư thực hiện các chương trình nâng cấp chất lượng nguồn nhân lực du lịch

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá tuyên truyền du lịch.

* Giai đoạn 2 - từ năm 2016 đến năm 2020

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung đặc biệt tập trung vào các giải pháp để phát triển du lịch bền vững.

- Cụm du lịch Đông Nam: Đầu tư nâng cấp hệ thống các khu, điểm du lịch khai thác tiềm năng du lịch sinh thái khu vực trảng cỏ Bù Lạch, sông Đồng Nai và Vườn Quốc gia Tây Cát Tiên.

- Cụm du lịch trung tâm: Phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật cao cấp phục vụ du lịch (Khách sạn, trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị hội thảo...)

- Cụm du lịch Tây Bắc: Đầu tư hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch ở trung tâm du lịch thị trấn Lộc Ninh.

- Cụm du lịch Đông Bắc: Đầu tư hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch ở trung tâm du lịch Phước Long.

- Triển khai sâu rộng các chương trình quảng bá tuyên truyền du lịch.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.

III. Giải pháp thực hiện quy hoạch

1. Tăng cường đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch

- Tăng cường đầu tư từ nguồn vốn ngân sách, các chương trình kinh tế của Chính phủ. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch sẽ tạo môi trường đầu tư thuận lợi và tăng khả năng thu hút các nhà đầu tư phát triển du lịch.

2. Tăng cường các chương trình quảng bá, khuyến mãi du lịch

- Chương trình quảng bá cần có nội dung thống nhất, phạm vi tác động rộng và sử dụng đồng thời nhiều phương tiện truyền thông.

- Lồng ghép các chương trình khuyến mãi của các doanh nghiệp vào các chương trình tuyên truyền quảng bá.

3. Tăng cường các chính sách ưu đãi khuyến khích đầu tư.

4. Đa dạng hoá sản phẩm du lịch, hướng đến thị trường khách du lịch nội địa.

- Tăng cường các chương trình khuyến mãi hướng đến đối tượng khách du lịch nội địa.

- Tổ chức các sự kiện văn hoá, du lịch để thu hút khách du lịch, đặc biệt là các lễ hội liên quan khu vực núi Bà Rá.

5. Chú trọng đến công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, bao gồm cả về quản lý, kỹ năng nghề và giám sát, để ngành có thể đáp ứng được chất lượng dịch vụ du lịch như mong muốn của khách hàng.

6. Rà soát hệ thống quy hoạch ngành

Tiến hành rà soát các quy hoạch chi tiết để đảm bảo tính phù hợp của các quy hoạch với quy hoạch tổng thể đồng thời tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển du lịch.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành công bố quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển du lịch của tỉnh nêu trong quy hoạch được phê duyệt, phối hợp với các sở, ngành và các địa phương liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch có hiệu quả; chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất và xây dựng các dự án cụ thể theo từng vùng, từng giai đoạn theo quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Các Ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV: KT, VX, SX;
- Lưu: VT qđ 09-2011. 22



Trương Tấn Thiệu